

Ngày 23/10/2018

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy, bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án ND huyện Thái Thụy.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2018/TLST-HS ngày 25/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2018/QĐXXST-HS ngày 10/10/2018, đối với

Bị cáo: TRẦN VĂN H, sinh ngày 16/10/2000.

TQ: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ H vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Văn D và bà Phạm Thị T (đã chết). Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Trần Văn D - Là bố đẻ bị cáo ở cùng địa chỉ. (có mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1999. Trú tại thôn C, xã B, huyện K, Thái Bình; Anh Lê Ngọc C, sinh ngày 08/10/2000, trú tại thôn H, xã L, huyện T, Thái Bình

* **Người chứng kiến:** Ông Trần Thủy L, sinh năm 1954. Trú tại khu xx, thị trấn D, huyện T, Thái Bình.

(Anh T, anh C, ông L đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 6/2018, H đi xe bus đến xã Tân Bình, thành phố Thái Bình mua 1 túi ma túy Tobacco “cỏ” của một người nam giới tên P (không rõ tuổi, địa chỉ). H mang túi ma túy về nhà chia thành 2 túi bỏ vào túi quần. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/6/2018, H đang đứng cùng Lê Ngọc C (là bạn) tại cổng sân bóng đá thuộc khu 8 thị trấn Diêm Điền thì nhận được điện thoại của Bùi Văn T gọi đến hỏi “*còn cỏ không? Bán cho hai trăm*”. H hiểu ý T nên đồng ý và hẹn T đến cổng sân bóng để mua. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, T đi bộ đến đưa H 200.000 đồng H nhận tiền và lấy ở quần ra 2 túi ma túy đưa cho T. Khi T vừa nhận 2 gói ma túy thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của ông Trần Thủy L, tổ công tác thu giữ của T 2 túi nilon trong suốt, bên trong đều chứa cây dạng cỏ màu xanh (niêm phong ký hiệu M). T khai là ma túy Tobacco “cỏ” vừa mua của H giá 200.000 đồng; thu giữ của H số tiền 200.000 đồng (H khai là tiền vừa bán ma túy cho T), 1 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen và 1 điện thoại iPhone màu ghi. Tổ công tác kiểm tra người C, kiểm tra chiếc xe đạp điện do H điều khiển và khám xét khẩn cấp nơi ở của H không phát hiện thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 226/KLGD-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7504 gam có chứa AMB-Fubinaca là chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSTT ngày 24/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi bán 2 gói ma túy cỏ cho Bùi Văn T như trên.

Luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 50, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí.

Người bào chữa, bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ngoài việc thành khẩn khai nhận và khi mua bán ma túy bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo còn bị bệnh tim bẩm sinh, bị cáo mồ côi mẹ từ khi mới 3 tuổi, thiếu đi sự giám sát giáo dục của người mẹ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn.

Nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng; kết luận giám định số 226/KLGD-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng (Bùi Văn T, Lê Ngọc C), người chứng kiến (ông Trần Thủy L) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 7 tháng 21 ngày). Bị cáo nhận thức được việc bán ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm phát tán ma túy trong cộng đồng dân cư, làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây bức xúc trong nhân dân.

[5] Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Việc đưa vụ án ra xét xử và xử bị cáo mức hình phạt tương xứng là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đề răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[6] Thời điểm phạm tội, bị cáo chưa có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo thành khẩn khai nhận, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo và gia đình có khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội (Điều 90, 91 Bộ luật hình sự) để giảm nhẹ hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Ma túy thu giữ thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại di động iPhone của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần được trả lại. Số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với người nam giới bán ma túy cho H, do không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với Bùi Văn T, là người đã mua ma túy của H để sử dụng, T chưa có tiền án, tiền sự, lượng

ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với Lê Ngọc C không biết gì về việc H bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý C là đúng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các điều 38, 50, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Tuyên phạt bị cáo Trần Văn H **1 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, mẫu M.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000đ và 1 điện thoại di động Nokia.
- Trả lại bị cáo 1 điện thoại di động iPhone.

Các đồ vật, tài sản trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 25/9/2018.

4/ Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/10/2018./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thẩm phán
Lưu Toàn Nghĩa